BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 103 /KH-HV

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH
Tiếp nhận nghiên cứu sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2019 tại Học viện Chính trị

Căn cứ Điều lệ công tác Nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ở Học viện Chính trị;

Căn cứ tình hình thực tế, Phòng Sau đại học xây dựng Kế hoạch tiếp nhận nghiên cứu sinh trúng tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2019 tại Học viện Chính trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tạo sự thống nhất nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Kế hoạch tiếp nhận nghiên cứu sinh trúng tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2019 tại Học viện Chính trị; thực hiện nghiêm túc quy trình đào tạo trình độ tiến sĩ ở Học viện Chính trị.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ xác định trong Kế hoạch chủ động phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, chuẩn bị chu đáo, đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho nghiên cứu sinh trước khi bước vào học tập. Tổ chức tiếp nhận nghiên cứu sinh đúng kế hoạch, thời gian, địa điểm quy định.

II. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thành phần

Phòng Sau đại học phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan gồm: Phòng Chính trị, Văn phòng, Phòng Hậu cần, Kỹ thuật, Ban Tài chính, Hệ 6 tổ chức tiếp nhận 20 nghiên cứu sinh: Quân sự 15; dân sự 05 *(có danh sách kèm theo)* trúng tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2019 tại Học viện Chính trị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Thời gian: Từ $07h^{00}$ đến $16h^{00}$ ngày 25/11/2019 (thứ Hai).

3. Địa điểm: Phòng họp tầng 2, Hệ 6, Học viện Chính trị (Nhà S7).

III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Phòng Sau đại học

- Xây dựng Kế hoạch tiếp nhận nghiên cứu sinh, lập danh sách nghiên cứu sinh trúng tuyển; phối hợp, hiệp đồng với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tiếp nhận nghiên cứu sinh, các giấy tờ, hồ sơ của nghiên cứu sinh về nhập học theo chức năng, nhiệm vụ; cấp phát vật chất bảo đảm cho nghiên cứu sinh theo chế độ quy định (đối với nghiên cứu sinh quân sự).

- Phổ biến quy chế, quy định đào tạo trình độ tiến sĩ, kế hoạch tiến độ cho nghiên cứu sinh (thời gian cụ thể xác định trên lịch công tác tuần).

- Hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị tổ chức biên chế lớp học, ban cán sự các lớp bảo đảm hợp lý trong quản lý và đào tạo; phối hợp với các khoa chuyên ngành xây dựng kế hoạch giảng dạy và triển khai thực hiện kế hoạch giảng dạy đúng thời gian quy định.

2. Phòng Chính trị

- Cử cán bộ tiếp nhận giấy giới thiệu sinh hoạt đảng, hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, sổ bảo hiểm theo quy định (với nghiên cứu sinh quân sự).

- Phối hợp với Hệ 6 đề xuất nhân sự cán bộ kiêm chức các lớp học báo cáo Thủ trưởng Học viện ra quyết định; phát huy trách nhiệm cán bộ kiêm chức trong quản lý và đào tạo; đảm bảo vật tư CTĐ, CTCT cho các tổ, lớp theo chế độ tiêu chuẩn.

3. Văn phòng

Phối hợp với Phòng Hậu cần, Kỹ thuật, Hệ 6 bảo đảm đủ số phòng ở cho 15 nghiên cứu sinh quân sự nhập học; cấp giấy ra vào cho nghiên cứu sinh quân sự, dân sự theo quy định.

4. Phòng Hậu cần, Kỹ thuật

- Phối hợp với Văn phòng, Hệ 6 bảo đảm nhà ở và các trang bị vật chất, giường, tủ, bàn ghế, hệ thống điện nước, đảm bảo doanh cụ, đồ dùng sinh hoạt theo chế độ quy định cho 15 nghiên cứu sinh quân sự.

- Cử cán bộ tiếp nhận giấy tờ thuộc ngành quân trang quản lý đối với nghiên cứu sinh quân sự.

5. Ban Tài chính

Cử cán bộ tiếp nhận giấy tờ thuộc ngành tài chính quản lý đối với nghiên cứu sinh quân sự; bảo đảm kinh phí cho kế hoạch tiếp nhận theo dự trù của Phòng Sau đại học.

6. Hệ 6

- Chuẩn bị địa điểm, lực lượng tiếp nhận nghiên cứu sinh quân sự, dân sự theo kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Chính trị tiếp nhận giấy giới thiệu và hồ sơ sinh hoạt đảng, hồ sơ cán bộ; phối hợp Phòng Sau đại học đề xuất nhân sự cán bộ kiêm chức các lớp nghiên cứu sinh.

- Sau khi tiếp nhận nghiên cứu sinh, tổ chức biên chế lớp học và quản lý nghiên cứu sinh theo chức năng, nhiệm vụ; tiếp nhận, cấp phát vật chất cho nghiên cứu sinh quân sự do Phòng Sau đại học cấp.

- Phối hợp với Văn phòng, Phòng Hậu cần, Kỹ thuật tổ chức nơi ăn, ở, cấp phát các trang bị, doanh cụ cho nghiên cứu sinh quân sự theo đúng quy định.

- Tổ chức quán triệt nhiệm vụ, quy chế, quy định, tổng vệ sinh doanh trại trước khi vào học chính thức.

7. Nghiên cứu sinh trúng tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ

- Theo thời gian được ghi trong thông báo trúng tuyển nhập học, nghiên cứu sinh trúng tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Chính trị có mặt đúng thời gian, địa điểm quy định để làm thủ tục nhập học.

- Nghiên cứu sinh nhập học xuất trình giấy giới thiệu cán bộ, giấy cung cấp tài chính, giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, sổ quân trang (đối với nghiên cứu sinh quân sự); giấy báo nhập học, bằng tốt nghiệp đại học bản gốc để đối chiếu (đối với nghiên cứu sinh dân sự).

- Học viện Chính trị không tiếp nhận những trường hợp đến chậm so với thời gian quy định, thiếu giấy tờ hoặc giấy tờ không hợp lệ.

Nhận được Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Mọi vấn đề phát sinh báo cáo Giám đốc Học viện Chính trị (qua Phòng Sau đại học)./.

Nơi nhận:
- Giám đốc, Chính ủy, Phó GĐĐT (để báo cáo);
- P1, P2, P3, P4, P8, Hệ 6;
- P7 (đưa lên mạng Lan, Internet);
- Lưu: P3. H 12.

GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Nguyễn Văn Bạo

DANH SÁCH

Tiếp nhận nghiên cứu sinh năm 2019 tại Học viện Chính trị

(Kèm theo Kế hoạch số: 103 /KH-HV, ngày 24/10/2019 của Học viện)

TT	Họ Đệm Năm sinh	Tên Nơi sinh	Giới tính	Cấp bậc	Đơn vị	Chuyên ngành	Đối tượng
1.	**Đỗ Thanh** 10/02/1983	**Hải** Phú Thọ	Nam	1//	HVCT	CNDVBC&DVLS	Quân sự
2.	**Trần Văn** 25/02/1975	**Hùng** Hưng Yên	Nam	2//	HVCT	CNDVBC&DVLS	Quân sự
3.	**Lê Văn** 10/8/1986	**Kiều** Thanh Hóa	Nam	4/	QCHQ	CNDVBC&DVLS	Quân sự
4.	**Trịnh Xuân** 09/3/1976	**Ngọc** Thanh Hóa	Nam	2//	HVCT	CNDVBC&DVLS	Quân sự
5.	**Nguyễn Nam** 29/4/1984	**Quỳnh** Nghệ An	Nam	4/	BCĐC	CNDVBC&DVLS	Quân sự
6.	**Hồ Mậu** 10/01/1974	**Dũng** Nghệ An	Nam	3//	SQLQ1	LSĐCSVN	Quân sự
7.	**Nguyễn Tiến** 27/6/1976	**Đức** Hà Tĩnh	Nam	2//	BCĐC	LSĐCSVN	Quân sự
8.	**Lê Đức** 26/8/1980	**Thắng** Thanh Hóa	Nam	1//	HVCT	LSĐCSVN	Quân sự
9.	**Vũ Văn** 15/12/1975	**Tám** Bắc Ninh	Nam	3//	HVCT	XDĐ&CQNN	Quân sự
10.	**Phạm Văn** 19/7/1976	**Bái** Ninh Bình	Nam	2//	HVCT	KTCT	Quân sự
11.	**Ma Đức** 10/02/1985	**Hân** Phú Thọ	Nam	4/	TC2	KTCT	Quân sự
12.	**Hoàng Ngọc** 15/3/1977	**Hưởng** Phú Thọ	Nam	2//	HVQP	KTCT	Quân sự
13.	**Nguyễn Thị Thanh** 14/10/1976	**Bình**	Nữ	DS	Cty CPĐTXD &KD nhà Thái Sơn	KTCT	Dân sự
14.	**Lê Văn** 24/3/1985	**Hưng** Hải Dương	Nam	DS	Báo Nhân dân	KTCT	Dân sự
15.	**Bùi Đức** 23/12/1972	**Thanh** Nghệ An	Nam	DS	Cty DV mặt đất sân bay VN	KTCT	Dân sự
16.	**Khuất Trọng** 08/10/1979	**Nam** Hà Nội	Nam	1//	HVCT	CNXHKH	Quân sự

TT	Họ Đệm Năm sinh	Tên Nơi sinh	Giới tính	Cấp bậc	Đơn vị	Chuyên ngành	Đối tượng
17.	**Đỗ Thị Minh** 20/3/1980	**Nguyệt** Hà Nội	Nữ	4/	SQLQ1	TLH	Quân sự
18.	**Lưu Hoàng** 10/8/1982	**Tùng** Thái Bình	Nam	1//	HVKTQS	LL&LSGD	Quân sự
19.	**Đỗ Đức** 31/12/1983	**Chiến** Hà Nội	Nam	DS	HV CNBCVT	QLGD	Dân sự
20.	**Bùi Văn** 20/01/1988	**Quân** Hưng Yên	Nam	DS	Trường TCCSVT	QLGD	Dân sự

Danh sách gồm 20 nghiên cứu sinh.

(Quân sự: 15; Dân sự 05)